

Bản án số: 139/2020/HS-ST  
Ngày: 29/6/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lê

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Đẹp

Bà Nguyễn Thị Lý

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Hồng Phương Thảo - Thư ký Tòa án

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:*  
Ông Lê Đình Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 165/2020/HS-ST ngày 12 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2020/QĐXX-HS ngày 8 tháng 6 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 65/2020/HSST-QĐ ngày 19 tháng 6 năm 2020, đối với các bị cáo:

**1/. Nguyễn Đại Đ**, sinh năm 1999, giới tính: Nam; nơi sinh Khánh Hòa

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nơi cư trú: 134 tổ 1 H, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: không

Họ tên cha: Nguyễn Tùng; sinh năm 1972

Họ tên mẹ: Võ Thị Kiểm; sinh năm 1980

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 29/2020/HS-ST ngày 20/2/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 4 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 19/10/2019 đến nay. Có mặt tại phiên tòa

**2/. Đinh Quốc T**, sinh năm 1993, giới tính: Nam; nơi sinh Khánh Hòa

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nơi cư trú: 131/108 đường x, phường V, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa

Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: không

Họ tên cha: Đinh Văn Thông; sinh năm: 1955

Họ tên mẹ: Bùi Thị Thu; sinh năm: 1960

Họ tên vợ: Vũ Bảo Hồng Ngọc; có 01 con sinh năm 2019

Tiền án, tiền sự: Không

\* Nhân thân: Bản án số 196/2012/HS-ST gày 24/8/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma

túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 5/3/2014. Đã thi hành xong các quyết định khác của bản án.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt

\* *Bị hại:*

- Ông Phạm Vũ Thanh B, sinh năm 1981

Trú tại: 6B đường A, phường Phước Tân, thành phố Nha Trang. Vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1994

Trú tại: Thôn P, xã Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang. Vắng mặt

\* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

- Ông Ngô Anh T, sinh năm 1984

Trú tại: 22B N, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang. Vắng mặt

- Bà Lê Thị Duy T, sinh năm 1978

Trú tại: 72 A3 Y, phường P, thành phố Nha Trang. Vắng mặt.

\* *Người làm chứng:*

- Ông Ngô Ngọc Thái B, sinh năm 1986

Trú tại: Tổ 3 thôn P, xã Vĩnh Thạnh, thành phố Nha Trang. Vắng mặt

- Bà Nguyễn Thị Hằng N, sinh năm 1980

Trú tại: 6B đường An Dương Vương, phường Phước Tân, thành phố Nha Trang. Vắng mặt.

- Ông Phan Hoài B, sinh năm 1992

Trú tại: 01 Thu Bồn, xã Vĩnh Lương, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 19/10/2019, Nguyễn Đại Đ ngồi uống cà phê cùng Dũng Cống (chưa rõ nhân thân lai lịch) tại khu vực Mã Vòng, sau đó Dũng Cống rủ Đ đi trộm cắp xe máy thì Đồng đồng ý. Sau khi bàn bạc thống nhất với nhau, Dũng Cống điều khiển xe máy chở Đ đi trộm cắp tài sản. Khi đến trước nhà 6B đường An Dương Vương, Phước Tân, thành phố Nha Trang, Dũng đưa cho Đ 01 chùm chìa khóa, 01 dụng cụ phá khóa rồi chỉ xe máy Yamaha Sirius, biển kiểm soát 79H3- 5808 của anh Phạm Vũ Thanh Bình và nói Đồng tới lấy trộm. Đ mang theo bộ chìa khóa và dụng cụ phá khóa đến gần xe máy Yamaha Sirius, biển kiểm soát 79H3- 5808 để lấy trộm thì phát hiện ổ khóa đã bị phá khóa từ trước nên Đ dứt chìa khóa mở công tắc điện rồi khởi động đề xe để nổ máy nhưng không được. Đồng gạt chân chống xe và đạp khởi động thì bị người dân phát hiện truy hô. Biết bị phát hiện, Dũng Cống nổ máy xe của Dũng Cống bỏ chạy. Còn Đ để lại xe vừa trộm cắp, vớt chìa khóa và đoán lại, bỏ chạy bộ nhưng bị người dân bắt được giao cho cơ quan công an.

Trước đó, khoảng 6 giờ ngày 18/10/2019 Nguyễn Đại Đ mang theo dụng cụ phá khóa đi dạo quanh khu vực thành phố Nha Trang xem ai có tài sản sơ hở thì

thực hiện hành vi trộm cắp. Khi đến nhà 5/1/1 đường Mạc Đĩnh Chi, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang, Đồng phát hiện xe máy hiệu Airblade màu trắng, biển kiểm soát 79N1-579.89 của chị Nguyễn Thị Hương đang để đối diện nhà 5/1/1 đường Mạc Đĩnh Chi không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp. Đồng tiến lại gần dùng dụng cụ phá khóa và lấy trộm được xe máy này.

Sau đó, Đ điều khiển xe Airblade, biển kiểm soát 79N1-579.89 trộm cắp được đến nhà Đình Quốc T (Tỷ) và bán cho T với giá 2.000.000 đồng. T biết xe máy Airblade màu trắng, biển kiểm soát 79N1-579.89 do Đ trộm cắp mà có nhưng T vẫn đồng ý mua. Sau khi mua xe, T đã tháo biển số 79N1-579.89 của xe ra và thay bằng biển kiểm soát 79N1-413.91 mà T nhặt được để tránh bị phát hiện. Sau đó, T mang chiếc xe trên nhờ bạn Phan Hoài B cất giữ giùm. Đến khi cơ quan công an làm việc, Bảo đã tự nguyện giao nộp chiếc xe Airblade màu trắng, biển kiểm soát 79N1-579.89 (lúc này được gắn biển kiểm soát 79N1-413.91) cho cơ quan công an.

Tại bản kết luận định giá số 560/HĐĐG ngày 21/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp Nha Trang xác định 01 (một) xe máy hiệu Sirius, biển kiểm soát 79H3- 5808 có giá trị 2.940.000 đồng (*Hai triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Tại bản kết luận định giá số 624/HĐĐG ngày 26/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Tp Nha Trang xác định 01 (một) xe máy hiệu Airblade màu trắng, biển kiểm soát 79N1-579.89 có giá trị 15.200.000 đồng (mười lăm triệu hai trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản Đồng trộm cắp là **18.140.000 đồng** (*Mười tám triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Tại bản cáo trạng số 151/CT-VKSNT ngày 11/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố bị cáo Nguyễn Đại Đồng về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173; truy tố bị cáo Đình Quốc T về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Nha Trang giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Đại Đồng; xử phạt bị cáo Nguyễn Đại Đồng mức án từ 1 năm đến 1 năm 6 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Đình Quốc T; xử phạt bị cáo Đình Quốc T mức án từ 9 tháng đến 1 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết; xử lý vật chứng theo quy định và buộc các bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng. Xét thấy việc vắng mặt của các đương sự không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung

[2]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là có tính khách quan và hợp pháp.

[3]. Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản làm việc, Biên bản nhận dạng, biên bản đối chất, với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 6 giờ ngày 18/10/2019 Nguyễn Đại Đồng đã lén lút lấy trộm 01 xe máy hiệu Airblade màu trắng, biển kiểm soát 79N1-579.89 của chị Nguyễn Thị Hương đang để đối diện nhà 5/1/1 đường Mạc Đĩnh Chi, phường Phước Tiến, thành phố Nha Trang. Đến khoảng 11 giờ ngày 19/10/2019, Nguyễn Đại Đồng tiếp tục trộm cắp 01 xe máy Yamaha Sirius, biển kiểm soát 79H3 - 5808 của anh Phạm Vũ Thanh Bình tại trước nhà 6B đường An Dương Vương, phường Phước Tân, thành phố Nha Trang và bị bắt quả tang.

Khi chiếm đoạt được xe Airblade, biển kiểm soát 79N1-579.89 của chị Hương, Đ đã điều khiển xe đến nhà Đinh Quốc T (Tý) và bán cho T với giá 2.000.000 đồng. T biết rõ chiếc xe máy là do Đồng trộm cắp mà có nhưng T vẫn đồng ý mua với giá 2 triệu đồng vì ham rẻ để lấy làm phương tiện đi lại. Sau khi mua xe, T đã tháo biển số 79N1-579.89 của xe ra và thay bằng biển kiểm soát 79N1-413.91 mà T nhặt được để tránh bị phát hiện.

Hành vi của Nguyễn Đại Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, của Đinh Quốc T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang truy tố bị cáo Nguyễn Đại Đ về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173; truy tố bị cáo Đinh Quốc T về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*” quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm.

[4]. Bị cáo Nguyễn Đại Đ đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 2 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015.

[5]. Tuy nhiên, xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo thành khẩn khai báo, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho các bị cáo một phần hình phạt để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[6]. Đối với Phan Hoài Bảo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, Phan Hoài Bảo và Đinh Quốc T đều khai nhận, sau khi Bảo và T nhậu cùng nhau, T nói với Bảo cho T gửi xe lại vì nhà T chật. T không nói với Bảo là xe T mua của Đồng, là tài sản trộm cắp. Bảo không biết gì về nguồn gốc chiếc xe T gửi. Chỉ đến khi cơ quan công an làm việc Bảo mới biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Nha Trang đã điều tra, xác minh nhưng chưa làm rõ được. Do đó chưa đủ cơ sở để xử lý Phan Hoài Bảo về hành vi “chứa chấp tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với đối tượng Dũng Cống, người cùng đi trộm cắp tài sản với Nguyễn Đại Đ: Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Đại Đồng vẫn khẳng định, bị cáo chỉ quen biết Dũng Cống ngoài đường, không biết họ tên đầy đủ, nơi cư trú, số điện thoại hay bất cứ thông tin gì về đối tượng này.

Tại Biên bản xác minh ngày 08/01/2020 (BL 117), Công an phường Vĩnh Phước, thành phố Nha Trang xác nhận, không thể xác định được trên địa bàn có đối tượng nào tên “Dũng Cống” có đặc điểm nhận dạng như biên bản xác minh mô tả. Đến nay, Cơ quan cảnh sát điều tra vẫn chưa lấy được bất cứ lời khai nào của đối tượng có tên là “Dũng Cống” nói trên.

Do đó, Hội đồng xét xử kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ đối với đối tượng tên “Dũng Cống”, người đã chở Nguyễn Đại Đ đi trộm cắp tài sản theo như bị cáo khai. Nếu có đủ cơ sở thì xem xét, xử lý trong một vụ án hình sự khác.

Đối với việc Nguyễn Đại Đ khai Đinh Quốc T mua hai chiếc xe máy Airblade và Yamaha Sirius mà Đồng trộm cắp được tại sân bóng Thanh Niên, thành phố Nha Trang vào tháng 8 năm 2019: Theo Biên bản xác minh ngày 13/01/2020 của Công an phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang (BL139) thì *“Vào tháng 8/2019, 9/2019 không có ai đến Công an phường trình báo bị mất xe Airblade, màu đen đỏ và xe Yamaha Sirius màu đen đỏ tại khu vực gần chốt canh gác thanh niên xung kích, Sân bóng thanh niên”*. Đinh Quốc T cũng không thừa nhận mua hai chiếc xe này của Đồng. Xét thấy ngoài lời khai của Đồng không có tài liệu, chứng cứ nào khác để khẳng định có việc T mua hai xe máy Airblade và Yamaha Sirius mà Đồng trộm cắp được tại sân bóng Thanh Niên, thành phố Nha Trang vào tháng 8 năm 2019 theo như Đồng khai. Do đó, Hội đồng xét xử kiến

ngợi Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có đủ cơ sở thì xử lý trong vụ án hình sự khác.

[7]. *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[8]. *Về vật chứng*: Vật chứng đã được xử lý trong giai đoạn điều tra (trả lại cho chủ sở hữu) nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với biển kiểm soát 79N1-413.91 mà T gắn trên xe Airblade, biển kiểm soát 79N1-579.89 đã mua của Đồng mà T khai là do nhặt được: Qua xác minh, biển kiểm soát 79N1-413.91 là biển số xe Yamaha Sirius do chị Lê Thị Duy Trâm đứng tên sở hữu. Chiếc xe này chị Trâm để trước nhà và bị mất ngày 14/10/2019. Chị Trâm đã có trình báo mất xe gửi cơ quan công an nhưng hiện chưa xác định được đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy của chị Trâm. Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Nha Trang vẫn đang tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ khởi tố sau. Do đó, trong vụ án này, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết đối với biển kiểm soát 79N1-413.91 .

Đối với 01 van phá khóa lục giác xoay hình chữ L dài 10cm; 01 đoạn lục giác được mài mỏng nhọn một đầu; 01 chùm chìa khóa 5 chìa khóa xe máy hiệu Yamaha: Xét là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy

[9]. *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*\* Về các lễ trên;*

### QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Đại Đ;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đại Đ **1 năm** tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam, 19/10/2019.

- Căn cứ khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với Đinh Quốc T;

Xử phạt bị cáo Đinh Quốc T mức án **9** tháng tù về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

*\* Về trách nhiệm dân sự*:

Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

*\* Về vật chứng vụ án*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 van phá khóa lục giác xoay hình chữ L dài 10cm; 01 đoạn lục giác được mài mỏng nhọn một đầu; 01 chùm chìa khóa 5 chìa khóa xe máy hiệu Yamaha;

Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/5/2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Nha Trang.

\* *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; bị cáo Nguyễn Đại Đồng, Đinh Quốc T mỗi người phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

\* **Nơi nhận:**

- VKSND TP. Nha Trang
- VKSND tỉnh Khánh Hòa
- Bị cáo, người bị hại
- Công an TP. Nha Trang
- TAND tỉnh Khánh Hòa
- Chi cục THADS TP Nha Trang
- Sở tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- Lưu án văn, hs

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Lệ**